

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Số: 2954 /QĐ-BGTVT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt đề xuất Dự án cải tạo, nâng cấp luồng cửa Trà Lý tỉnh Thái Bình theo hình thức hợp đồng BOT**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 và các Nghị định hướng dẫn;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20/12/2012 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về việc Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định 15/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư;

Căn cứ Nghị định 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư về lựa chọn Nhà đầu tư;

Căn cứ văn bản số 3005/EVN-ĐT-QLXD ngày 28/07/2015 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và văn bản số 3446/DKVN-B.ĐIỆN ngày 28/5/2015 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tham gia ý kiến về đề xuất dự án cải tạo, nâng cấp luồng cửa sông Trà Lý theo hình thức BOT;

Xét Tờ trình số 15160/DA-DXDA ngày 10/6/2015 của Công ty Cổ phần Hạ tầng Đông Á về việc trình phê duyệt đề xuất dự án cải tạo, nâng cấp luồng cửa Trà Lý tỉnh Thái Bình theo hình thức hợp đồng BOT;

Theo đề nghị của Vụ trưởng - Trưởng ban Ban Quản lý đầu tư các dự án đối tác công tư tại Báo cáo kết quả thẩm định số 668/ĐTCT ngày 06/8/2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt đề xuất dự án cải tạo, nâng cấp luồng cửa Trà Lý, tỉnh Thái Bình theo hình thức hợp đồng BOT với các nội dung chủ yếu sau:

**1. Tên dự án:** Cải tạo, nâng cấp luồng cửa Trà Lý, tỉnh Thái Bình theo hình thức hợp đồng BOT.

**2. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký kết và thực hiện Hợp đồng dự án:** Bộ Giao thông vận tải.

**3. Nhà đầu tư đề xuất dự án:** Công ty cổ phần hạ tầng Đông Á.

**4. Mục tiêu đầu tư xây dựng**

Nâng cấp, cải tạo luồng cửa Trà Lý đảm bảo cho tàu vận tải pha sông biển có trọng tải toàn phần đến 2.000 DWT lưu thông, rút ngắn cự ly vận chuyển, đáp ứng nhu cầu vận tải than cho 2 nhà máy nhiệt điện Thái Bình I & II; đồng thời, góp phần phát triển hệ thống đường thủy nội địa đồng bằng Bắc Bộ phù hợp với quy hoạch.

## 5. Sơ bộ nội dung và quy mô đầu tư xây dựng

### 5.1. Phạm vi dự án

Tuyến luồng cửa Trà Lý từ Trung tâm điện lực Thái Bình (cảng của Nhà máy nhiệt điện Thái Bình I & II) đến Cửa biển.

### 5.2. Quy mô

Đảm bảo cho đội tàu sông pha biển trọng tải đến 2.000 DWT hoạt động, ứng với tần suất mực nước thấp thiết kế P=50%.

### 5.3. Giải pháp thiết kế

- Giai đoạn 1: Nạo vét cơ bản (từ năm 2016 đến năm 2017), đảm bảo cho tàu pha sông biển có trọng tải đến 2.000DWT hoạt động lợi dụng triều (H50%).

- Giai đoạn 2 - Xây dựng công trình chỉnh trị (từ năm 2018 đến năm 2019) và nạo vét duy tu ở các năm tiếp theo:

+ Đoạn trong sông: Kết cấu 2 đê song song bằng tường đứng bê tông cốt thép từ sông ra cửa sông để ngăn cát, chống sa bồi và ổn định luồng tàu. Tổng chiều dài dự kiến khoảng 5,2 km.

+ Đoạn từ cửa sông ra biển: Kết cấu 2 đê mái nghiêng bằng khối haro vượt qua ngưỡng cửa sông đến biển có tác dụng tạo luồng và chịu được sóng gió ngoài biển. Trong đó, tuyến đê phía Bắc có chiều dài dự kiến khoảng 4 km; tuyến đê phía Nam có chiều dài dự kiến khoảng 2,5-3 km.

6. Địa điểm xây dựng: Huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

7. Diện tích sử dụng đất: Khoảng 180 ha.

8. Phương án tổ chức thực hiện GPMB và hỗ trợ tái định cư: Công tác GPMB và hỗ trợ tái định cư được tách thành dự án thành phần riêng do UBND tỉnh Thái Bình thực hiện.

9. Tổng mức đầu tư sơ bộ (bao gồm lãi vay trong thời gian xây dựng): 2.295 tỷ đồng (Bằng chữ: Hai nghìn, hai trăm chín mươi lăm tỷ đồng).

10. Hình thức đầu tư: Theo hình thức Hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (BOT).

11. Nguồn vốn đầu tư: Nhà đầu tư huy động vốn chủ sở hữu và vốn vay để thực hiện đầu tư xây dựng dự án, thu hồi vốn thông qua thu phí.

## 12. Phương án tài chính

Phương án tài chính sẽ được xác định cụ thể trong các bước triển khai tiếp theo, dự kiến như sau:

- Loại phương tiện chịu phí: Các phương tiện vận tải than cho 2 nhà máy Nhiệt điện Thái Bình I&II. Trường hợp cần thiết, có thể xem xét thu phí đối với các phương

tiện vận tải thương mại khác để tăng tính khả thi cho dự án.

- Mức thu phí: Mức thu phí tạm xác định là 30.000 đồng/tấn; mức phí cụ thể được xác định chính thức ở các bước tiếp theo.

- Thời gian thu phí hoàn vốn: Khoảng 18 năm.

**13. Phương thức tổ chức kinh doanh:** Doanh nghiệp dự án thực hiện việc quản lý, kinh doanh công trình phù hợp với quy định của pháp luật và theo thỏa thuận của Hợp đồng dự án.

#### **14. Thời gian thực hiện dự án**

- Giai đoạn 1: Nạo vét cơ bản, từ năm 2016 ÷ tháng 12/2017.

- Giai đoạn 2: Xây dựng công trình chính trị, từ năm 2018 ÷ 2020.

#### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

- Công ty cổ phần hạ tầng Đông Á, các cơ quan đơn vị trực thuộc Bộ triển khai các bước tiếp theo tuân thủ Nghị định 15/2015/NĐ-CP, Nghị định 30/2015/NĐ-CP và các quy định hiện hành.

- Giao Ban Quản lý các dự án đường thủy thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Quyết định số 2777/QĐ-BGTVT ngày 3/8/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư do Bộ GTVT quản lý.

**Điều 3. Các Ông (Bà):** Vụ trưởng - Trưởng ban Ban Quản lý đầu tư các dự án đối tác công - tư; Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch đầu tư, Tài chính, Vụ Khoa học công nghệ; Kết cấu hạ tầng giao thông; Cục trưởng Cục QLXD & Chất lượng CTGT, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Tổng giám đốc Ban QL các dự án đường thủy và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định này thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ trưởng (dể b/c);
- UBND tỉnh Thái Bình;
- Công ty CP hạ tầng Đông Á;
- Lưu: VT, ĐTCT.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Nhật